

Bản án số: 578/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 19/7/2024

Về việc “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Thiện

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Huỳnh Thị Quỳnh Hoa
- Ông Lê Đình Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Lữ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Út Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 04/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2024 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 475/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Đoàn Thị Hiền**, sinh năm 1987

Địa chỉ: xóm 15, thôn Châu Tử, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bị đơn: Ông **Trần Thanh Kim**, sinh năm 1986

Địa chỉ thường trú: 107/54 Ni Sư Huỳnh Liên, Phường 10, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh;

Hiện đang chấp hành án tại Trại Giam Cao Lãnh – Cục C10 – Bộ Công an.

(Bà Hiền và ông Kim có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11/12/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Đoàn Thị Hiền trình bày: Bà và ông Trần Thanh Kim tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2010, có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 71 do Ủy ban nhân dân xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 01/10/2010. Trong quá trình chung sống giữa hai bên xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, không phù hợp về tính tình, ông Kim không quan tâm gia đình. Từ năm 2012 đến nay cả hai đã không còn sống chung và hiện ông Kim đang chấp hành án tại Trại giam Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Nay cảm thấy không thể tiếp tục chung sống với nhau nữa, bà Hiền yêu cầu được ly hôn với ông Kim để ổn định cuộc sống. Về con chung: Có 01 con

chung tên Trần Ái My, sinh ngày 05/8/2012. Ly hôn, bà Đoàn Thị Hiền yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Trần Thanh Kim cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Trần Thanh Kim có bản tự khai trình bày: Ông xác nhận quá trình kết hôn và chung sống đúng như bà Hiền đã trình bày. Nay bà Hiền yêu cầu ly hôn thì ông cũng đồng ý ly hôn. Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Ái My, sinh ngày 05/8/2012, ly hôn ông đồng ý để bà Hiền trực tiếp nuôi con chung và ông không cấp dưỡng nuôi con chung do bà Hiền không có yêu cầu. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Kim khai không có.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn bà Đoàn Thị Hiền có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn ông Trần Thanh Kim có đơn xin vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình:

- *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán:* Thông qua việc kiểm sát giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử, Thẩm phán đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Thực hiện tổng đạt các quyết định cho các bên đương sự đầy đủ. Thẩm phán thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:* Từ khi thụ lý vụ án các đương sự đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung vụ án:* Xét thấy các chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã đầy đủ, yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Bà Đoàn Thị Hiền có đơn khởi kiện về việc ly hôn với ông Trần Thanh Kim, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Ông Kim có nơi cư trú tại quận Tân Bình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa:* Nguyên đơn bà Đoàn Thị Hiền có đơn xin vắng mặt. Bị đơn ông Trần Thanh Kim có đơn xin vắng mặt. Căn cứ vào Điều 207, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án có căn cứ tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn trong vụ án.

[3] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đoàn Thị Hiền:*

[3.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 71 do Ủy ban nhân dân xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 01/10/2010 thì hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn yêu cầu xin ly hôn với bị đơn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, không phù hợp về tính tình khiến cho tình cảm vợ chồng rạn nứt, không có sự quan tâm, yêu thương và chia sẻ, cuộc sống chung nhiều mâu thuẫn, ông Kim hiện đang chấp hành án tại Trại Giam Cao Lãnh – Cục C10 – Bộ Công an. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn nên nguyên đơn xin ly hôn với bị đơn để cả hai sớm ổn định cuộc sống riêng. Tại bản tự khai ngày 14/6/2024, ông Kim hiện đang chấp hành án tại Trại Giam Cao Lãnh trình bày đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của bà Hiền.

Qua trình bày của các đương sự Hội đồng xét xử xét thấy: Vợ chồng phải có nghĩa vụ sống chung với nhau, yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình nhưng giữa nguyên đơn và bị đơn có nhiều mâu thuẫn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

[2.2] Về con chung: Bà Hiền và ông Kim xác định ông bà có 01 con chung tên Trần Ái My, sinh ngày 05/8/2012. Ly hôn, bà Hiền yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Kim cấp dưỡng nuôi con. Tại bản tự khai trình bày ý kiến ông Kim cũng đồng ý với yêu cầu trên của bà Hiền. Xét thấy con chung hiện do bà Hiền đang trực tiếp nuôi dưỡng, ông Kim cũng đồng ý với yêu cầu trực tiếp nuôi con chung của bà Hiền và hiện ông Kim đang chấp hành án tại Trại Giam Cao Lãnh – Cục C10 – Bộ Công an nên để đảm bảo sự phát triển ổn định của con chung, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu về con chung của bà Hiền.

[2.3] Về tài sản chung: Nguyên đơn và bị đơn xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: Theo Khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 186, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 272, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 8, Điều 9, Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự đã sửa đổi bổ sung năm 2014

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đoàn Thị Hiền

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đoàn Thị Hiền được ly hôn với ông Trần Thanh Kim.

- Về con chung: Giao con chung tên Trần Ái My, sinh ngày 05/8/2012 cho bà Đoàn Thị Hiền trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Trần Thanh Kim do bà Đoàn Thị Hiền không có yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi do các bên tự thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Đoàn Thị Hiền phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà Hiền đã nộp theo biên lai số 0001009 ngày 03/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

4. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình;
- Ủy ban nhân dân xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (Để ghi vào sổ hộ tịch đối với giấy CNKH số 71 ngày 01/10/2010)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Quang Thiệu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quang Thiện

